TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HÀ NỘI** Bản án số: 52/2026/HS-ST Ngày 26/01/2026	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Kim Tuyến

Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Ánh, là thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội *tham gia phiên toà:* Ông Trương Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2026, tại Phòng xét xử trực tuyến - trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 389/2026/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2026/QĐ- ST ngày 07 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ tên: Hà Văn Đ, sinh năm 1994; Giới tính: Nam**;** Tên gọi khác: không HKTT: Thôn C, xã X, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 04/12 (bị cáo xác nhận tại phiên tòa); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hà Văn B (chết); con bà: Bùi Thị T.; Bị cáo chưa có vợ; Danh bản, chỉ bản số 4689 lập ngày 24.9.2025 tại Công an thành phố Hà Nội; nhân thân: Tiền án, tiền sự: không

* Nhân thân:

- Bản án số 249 ngày 26/9/2011 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 05 tháng 01 ngày tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2011. Ra tù ngày 26/9/2011 (trả tự do ngay tại phiên tòa). Xác minh thi hành án xác định, Đ đã chấp hành xong. (*đã được xóa án tích)*

- Bản án số 390 ngày 09/11/2012 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2012. Ra tù ngày 04/8/2014. Xác minh thi hành án xác định, Đ đã chấp hành xong. (*đã được xóa án tích)*

- Bản án số 15 ngày 13/02/2015 của Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xử phạt 04 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày

07/11/2014. Ra tù ngày 07/11/2018. Xác minh thi hành án xác định, Đ đã chấp hành xong. (*đã được xóa án tích)*

- Ngày 20/01/2009, Công an huyện Â, Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" về hành vi "Trộm cắp tài sản"; (đã hết thời hiệu)

- Ngày 01/4/2009, Ủy ban nhân dân huyện Â1, Hưng Yên áp dụng biện pháp đưa vào trường G - Ninh Bình với thời hạn 24 tháng; (đã hết thời hiệu)

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 17/9/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 – Công an thành phố Hà Nội

(Có mặt tại phòng xét xử trực tuyến – Công an thành phố Hà Nội)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/9/2025, thông qua mạng xã hội Facebook, Hà Văn Đ quen một nam thanh niên sử dụng tài khoản Facebook "H". Quan trao đổi tin nhắn trên Facebook, nam thanh niên này biết Đ đang có nhu cầu sử dụng ma túy "đá" nên rủ Đ về Hà Nội để cùng sử dụng ma túy thì Đ đồng ý. Sau đó, nam thanh niên bảo Đ đến ngõ A N, thành phố Hà Nội (gần khu vực đường L) để chờ người này đón. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17/9/2025, Đ đi xe ghép đến ngõ A N, phường Y, thành phố Hà Nội, tại đây Đ gọi cho người này qua ứng dụng M để ra đón thì anh ta bảo Đ đến một hòn đá gần đó để lấy ma túy "đá" đem đi sử dụng. Theo chỉ dẫn, Đ đến vị trí đó, thấy có 01 túi ni lông kích thước khoảng (2x5)cm, bên trong túi ni lông chứa tinh thể màu hồng là ma túy "đá". Đ cầm túi ma tuý, cất giấu vào túi quần trước bên trái, rồi thuê xe ôm đi đến ngõ D đường C, phường Đ, thành phố Hà Nội để sử dụng. Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, Đ đi xe ôm đến khu vực trước cửa số C đường C và bảo người lái xe ôm dừng lại để xuống, đúng lúc này Đ bị Công an phường Đ kiểm tra. Quá trình kiểm tra, cơ quan công an phát hiện trong túi quần trước bên trái của Đ có 01 túi ni lông kích thước khoảng (2x5)cm bên trong có chứa tinh thể màu hồng. Đ khai nhận tinh thể màu hồng bên trong túi ni lông là ma túy "đá" Đ mang theo để sử dụng. Sau đó, Công an phường Đ đã tạm giữ niêm phong tang vật và đưa Đ về trụ sở để đấu tranh làm rõ. (BL21-33, BL35-40, BL69-116)

Tại cơ quan công an, Hà Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. (BL69-84)

Kết quả xét nghiệm ma tuý qua nước tiểu ngày 17/9/2025 của Đ cho kết quả dương tính với ma tuý. (BL87)

Vật chứng thu giữ: (BL27)

- 01 túi ni lông màu trắng kích thước (2x5)cm bên trong có chứa tinh thể màu hồng;

- 01 điện thoại Vivo 1820 lắp sim số điện thoại 0588.877.111;

Bản kết luận giám định số 6380 ngày 25/9/2025 của Phòng K - Công an T kết luận: (BL23)

"- Tinh thể màu hồng bên trong 01 túi ni lông màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,364 gam.

- *Trong mẫu nước tiểu của Hà Văn Đ thu ngày 17/9/2025 có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine."*

Đối với người sử dụng tài khoản Facebook mang tên "Hoàng H", quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với số ma túy thu giữ và 01 chiếc điện thoại thu giữ của Hà Văn Đ, Đ khai có sử dụng để liên lạc lấy ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội chuyển đến cơ quan thi hành án để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Bản cáo trạng số 169/CT - VKS ngày 22/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội quyết định truy tố bị cáo Hà Văn Đ về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 điều 51Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 40 đến 45 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: - Tịch thu tiêu hủy 01 túi ni lông màu trắng kích thước (2x5)cm bên trong có chứa tinh thể màu hồng;

- Tịch thu sung công 01 điện thoại Vivo 1820 lắp sim số điện thoại 0588.877.111;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016 của U về mức thu, miễn giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000 đồng quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an thành phố Hà Nội; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ

tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 17/9/2025, tại trước số nhà C đường C, phường Đ, thành phố Hà Nội, Hà Văn Đ có hành vi cất giấu trái phép 0,364 gam là ma túy Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường Đ phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội, các bị cáo biết rõ ma tuý là chất gây nghiện, làm tổn hại đến sức khoẻ và là một trong những nguyên nhân gây nên căn bệnh AIDS, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý. Bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, mặc dù các bản án của bị cáo đã được xóa án tích, tiền sự đã hết thời hiệu nhưng đủ thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, HĐXX cũng xem xét thái độ khai báo thành khẩn khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng: Không

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về vật chứng vụ án: Số ma túy đã thu giữ là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động bị cáo đã thu giữ sử dụng vào việc mua ma túy nên tịch thu sung công theo các quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: bị cáo Hà Văn Đ phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Hà Văn Đ 40 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 17/9/2025

Căn cứ các Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Q;

3. **Vật chứng vụ án:**

- Tịch thu tiêu hủy 01(Một) Phong bì niêm phong dán kín các mép, có chữ ký của Phạm Trần N, CAP Nguyễn Thành S, đương sự Hà Văn Đ, dấu đỏ của C.

- Tịch thu sung công 01(một) điện thoại Vivo 1820 màu xanh, bên trong có sim (Máy đã qua sử dụng, kiểm tra chất lượng, tình trạng máy- Tại thời điểm bàn giao không xác định được số sim.

5. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng
- VKS ND Khu vực 4 – Hà Nội
- Công an thành phố Hà Nội
- THA dân sự khu vực 4 – Hà Nội
- Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tuyết